TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày: 01 - 8 - 2025

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Trần Thanh Thư

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị Minh Trâm

+ Ông Trần Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Huy- Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Đạo - Kiểm sát viên.

Vào ngày 25 tháng 7 và ngày 01 tháng 8 năm 2025 tại Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1986 tại Bình Thuận.

Nơi đăng ký thường trú: Khu phố A, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận (nay là xã H, tỉnh Lâm Đồng). Chỗ ở hiện nay: Khu phố F, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (nay là Tổ dân phố H, phường P, tỉnh Khánh Hòa); Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Thanh M; Có vợ, đã ly hôn và 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Ông Đặng Văn Đ, sinh năm: 1977;

Nơi cư trú: Khu phố D, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (nay là Tổ dân phố G, phường B, tỉnh Khánh Hòa).

- Ông Trịnh Anh K, sinh năm: 1989;

Nơi cư trú: Khu phố A, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (nay là Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Khánh Hòa).

- Ông Nguyễn Thành N, sinh năm: 1987;

Nơi cư trú: Khu phố A, phường K, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (nay là Tổ dân phố B, phường P, tỉnh Khánh Hòa).

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 23/01/2025, Tổ tuần tra Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và ma túy Công an T2 - T phối hợp với Công an phường P tuần tra trên địa bàn phường P. Khi đến trước số nhà B, đường T, thuộc khu phố F, phường P thì phát hiện Nguyễn Văn L đang điều khiển xe mô tô, hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ, biển số: 92N1-260.21 chở 06 thùng cát tông có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe để kiểm tra, phát hiện bên trong 06 thùng cát tông có 227 cây thuốc lá điếu nhập lậu, hiệu Jet, S (167 cây thuốc lá, hiệu Jet và 60 cây thuốc lá, hiệu S1), tương đương 2.270 bao, không có nhãn nhập khẩu, mỗi cây có 10 bao. Nguyễn Văn L không xuất trình được hóa đơn, chứng từ liên quan đến số thuốc lá trên, đồng thời L xin giao nộp 27 cây thuốc lá, hiệu Scott và 12 cây thuốc lá, hiệu Hero, tương đương 390 bao cất giấu tại nhà trọ của L ở số B, đường T, thuộc khu phố F, phường P, TP . - T. Ngoài ra, lực lượng Công an còn tạm giữ: 01 xe mô tô, hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ, biển số: 92N1-260.21; 01 điện thoại di động, hiệu Nokia 105, màu đen, loại bàn phím, gắn sim số 0941147166; 01 điện thoại di động, hiệu Iphone X, màu trắng, gắn sim số 0964625179.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn L khai nhận: Do nhu cầu của khách hàng vào dịp Tết Nguyên đán năm 2025, nhiều cửa hàng, tiệm tạp hóa cần thuốc lá điếu nhập lậu để bán trên địa bàn TP . - T nên Nguyễn Văn L sử dụng điện thoại di động, hiệu Iphone X, màu trắng, gắn sim số 0964625179 liên hệ với một người tên T1 (Chưa xác định được nhân thân, lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh mua thuốc lá điếu nhập lậu, với mục đích bán lại kiếm lời. Tối ngày 22/01/2025, T1 đã gửi cho L 10 thùng cát tông chứa thuốc lá điếu nhập lậu, trong đó gửi cho nhà xe Hoa L1 có trụ sở tại văn phòng ở phường M, TP . - T 06 thùng và gửi tại nhà xe N1 có văn phòng ở khu phố A, phường P, TP . - T 04 thùng. Sáng ngày 23/01/2025, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô, hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ, biển số: 92N1-260.21 đến nhà xe Hoa Lũ vận chuyển 06 thùng cát tông, bên trong có 2.270 bao thuốc lá điếu nhập lậu (1.670 bao thuốc lá, hiệu Jet và 600 bao thuốc lá, hiệu Scott) về nhà tại phường P, TP . - T thì bị lực lượng Công an bắt quả tang như đã nêu trên. Nguyễn Văn L đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 390 bao thuốc lá (270 bao thuốc lá hiệu Scott và 120 bao thuốc lá hiệu Hero) mua trước đó về để bán nhưng chưa tiêu thụ hết, đồng thời L khai nhận đang gửi tại nhà xe N1 04 thùng cát tông, bên trong có 1.400 bao thuốc lá, hiệu Jet, Cơ quan điều tra đã làm việc với chủ nhà

xe N1, tạm giữ toàn bộ số thuốc lá trên. Nguyễn Văn L còn khai nhận đã bán thuốc lá cho tiệm hóa M1 ở khu phố D, phường P, TP . - T do Đặng Văn Đ (Sinh năm 1977) làm chủ, Cơ quan điều tra đã tạm giữ tại tiệm H 40 bao thuốc lá, hiệu Jet. Tổng cộng, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 4.100 bao thuốc lá (3.110 bao thuốc lá, hiệu Jet; 870 bao thuốc lá, hiệu Scott; 120 bao thuốc lá, hiệu Hero).

Cáo trạng số: 81/CT-VKSPRTC ngày 18/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - T, tỉnh Ninh Thuận (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Khánh Hòa) đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm e khoản 2 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Khánh Hòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

- Áp dụng: Điểm e Khoản 2 Điều 190; điểm s (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi) khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 05 năm đến 06 năm tù.

-Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 4.100 bao thuốc lá (3.110 bao thuốc lá, hiệu Jet; 870 bao thuốc lá, hiệu Scott; 120 bao thuốc lá, hiệu Hero) là thuốc lá điếu nhập lậu và tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước hai điện thoại di động của Nguyễn Văn L là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T2-T, tỉnh Ninh Thuận (nay là tỉnh Khánh Hòa), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm (nay là Viện kiểm sát nhân dan Khu vực 5 - Khánh Hòa), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có cơ sở xác định:

Ngày 23/01/2025, trên địa bàn thành phố P - T, Nguyễn Văn L đã thực hiện hành vi buôn bán 4.100 bao thuốc lá điếu nhập lậu. Thuốc lá điếu thành phẩm nhập lậu mà bị cáo buôn bán thuộc danh mục hàng cấm kinh doanh theo quy định của pháp luật. Do đó Cáo trạng số: Cáo trạng số: 81/CT-VKSPRTC ngày 18/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - T, tỉnh Ninh Thuận (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Khánh Hòa) truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm e khoản 2 Điều 190 của Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ khả năng nhận thức và điều chỉnh hành vi, biết được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng do tư lợi nên vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy:

Tại Biên bản làm việc ngày 11/7/2025, Điều tra viên xác định: *"Nhận được nguồn tin do các trinh sát báo về, ngày 23/01/2025, tại số nhà A đường T, Khu phố F, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (nay là phường P, tỉnh Khánh Hòa), Cơ quan Cảnh sát điều tra đã bắt quả tang Nguyễn Văn L đang chở 06 thùng thuốc lá điếu, không có hóa đơn chứng từ nên đã lập Biên bản kiểm tra lúc 09h00 ngày 23/01/2025. Sau đó, thông qua nguồn tin báo của các đồng chí trinh sát biết được trong nhà trọ của L có cất giấu thuốc lá điếu. Sau khi kiểm tra tại nhà trọ của L mới phát hiện 390 bao thuốc lá điếu nhập lậu. Đối 04 thùng thuốc lá đang gửi tại Nhà xe N1 và 40 bao thuốc lá bán cho tạp hóa M1 My do Nguyễn Văn L tự khai nhận, nếu L không khai nhận thì không thể phát hiện được hành vi phạm tội".*

Xét thấy: Bị cáo tự nguyện khai báo hành vi phạm tội đối với 04 thùng thuốc lá điếu nhập lậu (tương đương 1.400 bao) gửi ở nhà xe N1 và 40 bao thuốc lá bán cho tạp hóa My M, trước khi tội phạm bị phát hiện, góp phần có hiệu quả vào việc phát hiện và điều tra tội phạm, phù hợp với quy định về tự thú quy định tại điểm h khoản 1 Điều 4 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự thú quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo còn thành khẩn khai báo hành vi phạm tội đối với 2.270 bao thuốc lá bị bắt quả tang, 390 bao thuốc lá cất giấu tại nhà của bị cáo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, cũng đủ để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án:

[7.1] Đối với 4.100 bao thuốc lá (3.110 bao thuốc lá, hiệu Jet; 870 bao thuốc lá, hiệu Scott; 120 bao thuốc lá, hiệu Hero) là hàng hóa bị Nhà nước cấm kinh doanh, lưu thông nên tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với 01 điện thoại di động, hiệu Nokia 105, màu đen, loại bàn phím, gắn sim số 0941147166; 01 điện thoại di động, hiệu Iphone X, màu trắng, gắn sim số 0964625179 của Nguyễn Văn L sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với người phụ nữ bán thuốc lá điếu nhập lậu cho Nguyễn Văn L, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội, định khung hình phạt là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm e Khoản 2 Điều 190; Điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ: Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 4.100 (bốn nghìn một trăm) bao thuốc lá (trong đó: 3.110 bao thuốc lá, hiệu Jet; 870 bao thuốc lá, hiệu Scott; 120 bao thuốc lá, hiệu Hero).

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động, hiệu Nokia 105, màu đen, loại bàn phím, gắn sim số 0941147166; 01 (một) điện thoại di động, hiệu Iphone X, màu trắng, gắn sim số 0964625179, các điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-T).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 (bằng chữ: hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm; có mặt bị cáo; quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Khu vực 5 – Khánh Hòa;
- -TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- CQĐT Công an tỉnh Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Trần Thanh Thư